|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG TỈNH HÀ NAM**  Bản án số: 94/2022/HS-ST Ngày 29-11-2022 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

* ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
* *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thạo.
* *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thanh Kiên.
2. Bà Lê Thị Kiểm.
   * ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Minh Thúy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.
   * ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** Bà Dương Thị Sen - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96**/**2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Dương Văn H, sinh năm 1967 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn K và bà Chu Thị T; vợ là Dương Thị M và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 10/8/2022 và bị tạm giam từ ngày 13/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.
2. Hồ Văn T, sinh năm 1955 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Đ) và bà Dương Thị K; vợ là Trần Thị C và có 05 con, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 10/8/2022 đến ngày 12/8/2022 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên toà.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10/8/2022, Dương Văn H đi ra khỏi nhà đem theo số tiền 200.000 đồng rồi đi bộ đến nhà Hồ Văn T với mục đích nhờ T đi mua chất ma túy mang về cùng sử dụng. Gặp T, H nói “Anh cầm tiền đi mua quả hàng về anh em mình cùng chơi”, đồng thời đưa cho T một tờ tiền Polime mệnh giá 200.000 đồng, T đồng ý nói “Ừ” rồi nói với H “Ngồi đây đợi”. Sau đó T cầm tiền và đi bộ vào thôn C thì gặp một nam thanh niên không quen biết đang đứng ở đường. Gặp nhau, T nói “Mày vào trong thôn mua hộ tao gói ma túy về chơi”, người đó nói “Đưa tiền đây”, T đưa tờ tiền 200.000 đồng cho người thanh niên. Người đó cầm tiền rồi đi đâu khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho T 01 gói bên ngoài bọc giấy màu trắng có in chữ mực đen, T biết đó là ma túy nên cầm và cất vào túi quần phía trước bên trái rồi đi về nhà. Khi T vừa về đến cổng thì bị Công an xã Đại Cương bắt quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng. Ngay lúc đó lực lượng Công an phát hiện có Dương Văn H đang ở bên trong nhà T, H khai với lực lượng Công an vừa đưa cho T số tiền 200.000 đồng để T đi mua ma túy về để cùng sử dụng.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong túi quần phía trước bên trái đang mặc của Hồ Văn T 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng lớp giấy màu trắng có dòng kẻ in chữ màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng, niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01.

Tại bản Kết luận giám định số 408/KL-KTHS ngày 12/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,313g (không phẩy ba trăm mười ba gam), loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Dương Văn H, Hồ Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo, xử phạt bị cáo H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; xử phạt bị cáo T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ được hoàn trả lại sau giám định cùng bao gói mẫu vật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Dương Văn H, Hồ Văn T đều khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm

sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Về tội danh: Lời nhận tội của các bị cáo Dương Văn H, Hồ Văn T tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 10/8/2022, tại nhà của Hồ Văn T ở thôn D, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam, bị cáo Dương Văn H đã đưa cho bị cáo Hồ Văn T số tiền 200.000 đồng để T đi mua ma túy cùng sử dụng. Sau khi mua được 0,313 gam ma túy loại Heroine, T mang ma túy về nhà để cùng H sử dụng thì bị Công an xã Đại Cương, huyện Kim Bảng bắt quả tang.

Tính chất, mức độ tội phạm các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lí chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới nếp sống văn minh, lành mạnh cũng như gây mất ổn định tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Do vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

1. Về vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về vai trò: Bị cáo Dương Văn H là người khởi xướng, đồng thời đưa tiền mua ma túy nên giữ vai trò chính. Bị cáo Hồ Văn T là người trực tiếp đi mua ma túy nên giữ vai trò đồng phạm.

[3.2] Về nhân thân: Cả hai bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng: Cả hai bị cáo đều không phải chịu tình tiết nào. [3.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo

đều khai báo thành khẩn nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo H đã có thời gian tham gia quân đội và hoàn thành nghĩa vụ quân sự; bị cáo T có mẹ đẻ được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhì, vì vậy H và T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm minh các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm các bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Xét thấy cả hai bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do đó miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

1. Về nguồn gốc số ma túy: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng có liên quan để xử lí.
2. Về vật chứng của vụ án: Đối với số Heroine đã thu giữ gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cấm tàng trữ, do vậy cần tịch thu, tiêu huỷ.
3. Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp

luật.

1. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được thực hiện quyền kháng cáo theo

quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án:

1. Về hình sự: Tuyên bố các bị cáo Dương Văn H, Hồ Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".
   * Xử phạt bị cáo Dương Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 10/8/2022.
   * Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 10/8/2022 đến ngày 12/8/2022.
2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ số ma túy được niêm phong trong phong bì có số 408/KL-KTHS, ghi Mẫu vật hoàn trả QT01, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam (theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).
3. Về án phí: Buộc các bị cáo Dương Văn H, Hồ Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:* TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

* TAND tỉnh Hà Nam; **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
* VKSND tỉnh Hà Nam;
* VKSND huyện Kim Bảng;
* Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
* Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
* Công an huyện Kim Bảng;
* Các bị cáo;
* Lưu hồ sơ, văn phòng. **Nguyễn Đức Thạo**